

Bản án số: 32/2022/HS-ST  
Ngày 20-01-2022

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN UYÊN, TỈNH LAI CHÂU**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Dương Thị Tuyết Thanh**

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đỗ Đình Cường và Bà Nguyễn Thị Huyền

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Giang Tiên Hiệp -Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên tham gia phiên tòa:**  
Bà Lương Thị Vân - Kiểm sát viên

Ngày 20 tháng 01 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Uyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 10/01/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Danh M**; tên gọi khác: Không; giới tính: Nam; sinh năm 1983; Nơi sinh: Huyện B, tỉnh Hải Dương; Nơi cư trú: Tổ x, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 7/12; Con ông Vũ Danh Q, sinh năm 1958 và con bà Vũ Thị H, đã chết; Gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1986; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2011, con nhỏ sinh năm 2020; Tiền án; tiền sự: Không;

Nhân thân: Ngày 07/01/2000, Vũ Danh M bị công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Vũ Danh M đã thực hiện xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hiện đã được xóa tiền sự và tại Bản án số 52/2016/HSST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 25 Bộ luật Hình sự quyết định miễn trách nhiệm hình sự đối với Vũ Danh M về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/6/2021 đến ngày 08/7/2021 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” tại tổ x, phường Q, thành phố L, tỉnh Lai Châu. Có mặt tại phiên tòa.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Nguyễn Đăng K, sinh năm 1980; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký tạm trú: Bản L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu. Vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Danh M làm thuê tại công trình xây dựng thuộc bản Liên Hợp, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu. Khoảng 12 giờ ngày 29/6/2021 M một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 24P3-5471 mượn của anh Nguyễn Đăng K là chủ công trình xây dựng nơi M làm thuê đi từ bản Liên Hợp, xã Pắc Ta đến khu vực bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên tìm mua ma túy tổng hợp, dạng Hồng phiến để sử dụng. Tại bản Noong Thăng, M gặp một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch. Qua trao đổi, M mua được của người phụ nữ này 01 viên ma túy tổng hợp, dạng viên nén, màu hồng được gói bằng mảnh nilon màu xanh với giá 50.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, M cất giấu vào túi quần bên trái đang mặc rồi điều khiển xe mô tô đi về lán công trình xây dựng. Đến 12 giờ 15 phút cùng ngày, khi M về đến bản Sơn Hà, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên thì bị lực lượng công an kiểm tra thu giữ 01 viên ma túy tổng hợp, dạng viên nén màu hồng được gói bằng mảnh nilon màu xanh có khối lượng 0,1 gam và 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 24P3-5471, loại xe WAVE  $\alpha$ , màu sơn đen, xe đã qua sử dụng.

Ngày 29/6/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên đã tiến hành thành lập hội đồng mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu vật giám định và niêm phong vật chứng. Tại kết luận giám định số: 65/KL-TCGD ngày 29/6/2021 của Công an huyện Tân Uyên, kết luận “*Vật chứng nghi là chất ma túy thu giữ của Vũ Danh M có khối lượng là 0,1 gam*”. Cơ quan Cảnh sát điều tra công an huyện Tân Uyên lấy toàn bộ 0,1 gam viên nén màu hồng thu giữ của Vũ Danh M gửi giám định. Tại kết luận giám định số: 583/GĐ-KTHS ngày 06/7/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: “*Mẫu viên nén màu hồng gửi giám định là ma túy, loại: Methamphetamine*”

Bản cáo trạng số: 03/CT-VKS-TU ngày 22/12/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên đã truy tố bị cáo Vũ Danh M về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về bản Kết luận điều tra số: 103/KLĐT ngày 14/12/2021 của Cơ quan CSĐT Công an huyện Tân Uyên và bản Cáo trạng nêu trên.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử xử phạt bị cáo từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng, không có ý kiến tranh luận đối với quan điểm luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên.

Tại lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho anh Nguyễn Đăng K vì bị cáo mượn của anh K.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Uyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Uyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người có thẩm quyền tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với nội dung vụ án, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thu thập hợp pháp. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định:

Hồi 12 giờ 15 phút, ngày 29/6/2021, tại bản Sơn Hà, xã Pắc Ta, huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bị cáo Vũ Danh M đã có hành vi tàng trữ trái phép 01 viên Methamphetamine có khối lượng 0,1 gam, được gói bằng mảnh nilon màu xanh, mục đích để sử dụng thì bị phát hiện, bắt quả tang. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, quan điểm về tội danh, mức hình phạt đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là hoàn toàn có cơ sở, đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Khi thực hiện hành vi bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Hành vi đó là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an trên địa bàn nên cần được xử lý nghiêm M.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: Ngày 07/01/2000 bị cáo Vũ Danh M bị Công an huyện Phong Thổ, tỉnh Lai Châu ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản. Vũ Danh M đã thực hiện xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính, hiện đã được xóa tiền sự và tại Bản án số 52/2016/HSST ngày 22/9/2016 của Tòa án nhân dân thành phố Lai Châu, tỉnh Lai Châu áp dụng khoản 1 Điều 25 Bộ luật Hình sự quyết định miễn trách nhiệm hình sự đối với Vũ Danh M về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy; khi bị công an phát hiện bắt quả tang có xét nghiệm chất ma túy thì bị cáo có sử dụng chất ma túy (dương tính).

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Không có.

Trên cơ sở tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền nhưng bị cáo nghề nghiệp lao động tự do, nguồn thu nhập không ổn định. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng của vụ án:

0,1 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo đã gửi toàn bộ đi giám định không hoàn lại mẫu vật nên Hội đồng xét xử không xem xét.

01 mảnh nilon màu xanh xét thấy cần tịch thu tiêu hủy theo Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS: 24P3-5471, loại xe WAVE  $\alpha$ , màu sơn đen, số khung: Y136635, số máy: 1136654, xe đã qua sử dụng. Xét thấy đây là tài sản của anh Nguyễn Đăng K, sinh năm 1980, có hộ khẩu thường trú tại thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú tại bản L, xã P, huyện T, tỉnh Lai Châu. Xét thấy cần trả lại chiếc xe trên cho anh Nguyễn Đăng K là phù hợp với Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[6] Những vấn đề liên quan:

Về nguồn gốc 0,1 gam Methamphetamine, bị cáo Vũ Danh M khai mua của một người phụ nữ dân tộc Mông không rõ nhân thân, lai lịch ở bản Noong Thăng, xã Phúc Than, huyện Than Uyên, quá trình điều tra không xác định được nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với Nguyễn Đăng K là người đã cho bị cáo Vũ Danh M mượn xe mô tô, quá trình điều tra xác định việc bị cáo M dùng chiếc xe mô tô của K đi mua Methamphetamine về sử dụng thì K không biết. Vì vậy cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên không đề cập xử lý là đúng quy định.

[7] Về án phí: Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

**QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 135; Điều 136; Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Vũ Danh M phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo 01 năm 03 tháng tù, trừ 09 ngày tạm giữ, còn lại bị cáo phải chấp hành 01 năm 02 tháng 21 ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành hình phạt.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền cho bị cáo.

3. Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì thư làm bằng phong bì của Công an huyện Tân Uyên, tỉnh Lai Châu bên trong đựng một mảnh nilon màu xanh.

Trả lại cho anh Nguyễn Đăng K, sinh năm 1980; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn K, xã H, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nơi đăng ký tạm trú: Bản L, thị trấn T, huyện T, tỉnh Lai Châu 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, BKS 24P3-5471, loại xe WAVE  $\alpha$ , màu sơn đen, số khung: Y136635, số máy: 1136654, xe đã qua sử dụng.

*(Tình trạng vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng vào hồi 08 giờ 15 phút ngày 17/01/2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Tân Uyên với Chi Cục thi hành án dân sự huyện Tân Uyên)*

4. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết lên Tòa án nhân dân cấp trên.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Tân Uyên;
- Chi Cục THADS huyện Tân Uyên;
- Công an huyện Tân Uyên;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Thị Tuyết Thanh**